

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
TP. HÀ NỘI
-----***-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----*****-----

Bản án số: **216/2018/HSST**

Ngày: 28/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG.

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đào Duy Vương**

* Các hội thẩm nhân dân: **Ông Trương Quốc Hải**

Bà Nguyễn Thị Thủy

* Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Diệu Linh** - Cán bộ Tòa án

* Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Bà Lã Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 229/2018/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Hải A**, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú: Tập thể C, phường T, quận N, Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: nhà số 01 ngõ 16 khu tập thể T, huyện T, Hà Nội.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông Nguyễn Bá Y (đã chết); con bà Đinh Thị N, sinh năm 1944; Tiền án: Bản án số 175/2010/HSST ngày 07/9/2010 của Tòa án huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt bị cáo A 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội đánh bạc. Tiền sự: Không.

Hiện tại, bị cáo Nguyễn Hải A đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1979; trú tại: số nhà 109, tổ 11, phường K, quận H, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

- Chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1986; trú tại: khối H, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/12/2012, Đặng Thị Th đến nhà Nguyễn Thị Thanh H ở tổ 11, phường K, quận H chơi và ở lại ăn cơm. Sau đó, lần lượt Nguyễn Hải A và Nguyễn Thị Phúc L cũng đến nhà H chơi. Thấy đủ 4 người nên H, L, Th, A cùng nhau lên tầng 2 của nhà H để chơi tá lả sát phạt nhau bằng tiền. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Bùi Thị Nh, Bùi Thị Đ và Đinh Thị M cũng đến nhà H chơi. Cả ba cùng lên tầng 2 nhà của H thì thấy nhóm của H, A, Th, L đang chơi tá lả sát phạt nhau bằng tiền. Khoảng 10 phút sau, Hoàng Thị Lệ N cũng đến nhà H chơi. Thấy đủ 4 người và có sẵn 02 bộ tứ lơ khơ trên nóc tủ nhà H nên Nh đã lấy tứ và rủ N, M, Đ chơi tá lả sát phạt nhau bằng tiền. N, M, Đ đồng ý và cùng Nh ngồi chơi tại tầng 1 nhà của H.

Các đối tượng quy ước hình thức chơi bài tá lả sát phạt nhau bằng tiền cụ thể như sau: lấy bộ bài tứ lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người 9 quân bài, người chia bài được 10 cây và đánh bài đầu tiên theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Còn thừa 16 cây thì bỏ ra giữa chiếu để làm lọc. Người nhất của ván trước là người chia bài và được quyền đánh đầu tiên của ván sau. Người đánh đầu có thể đánh một cây bất kỳ cho người ngồi sau. Nếu người ngồi sau ăn tạo thành phỏm (bộ ba cây, bốn cây giống hệt nhau hoặc bộ dọc các cây cùng chất từ 3 cây trở lên) và tiếp tục đánh một cây cho người tiếp theo. Nếu không ăn được thì bốc bài đánh tiếp. Cứ như vậy, khi nào hết bài lọc dưới chiếu hoặc khi có người nào ù thì hạ phỏm, các cây còn thừa để tính điểm, ít điểm nhất thì về nhất, ai không có phỏm thì gọi là móm, người nào nhất hay ù thì ăn tiền của ba người còn lại. Đối với chiếu bạc tại tầng 2 gồm: H, Th, L, A các đối tượng quy ước mức độ sát phạt là: người về nhì phải trả 50.000 đồng, người về ba phải trả 100.000 đồng, người về bét phải trả 150.000 đồng, người nào móm phải trả 200.000 đồng, khi có người ù thì ba người còn lại phải trả mỗi người 250.000 đồng. Ngoài ra, người nào ăn được cây chốt của người ngồi trước (vòng đánh cuối) thì được ăn 200.000 đồng. Tại chiếu này khi có ai ù thì phải bỏ ra 50.000 đồng từ tiền ăn ù cho chủ nhà là Nguyễn Thị Thanh H. Tại chiếu này đã có 06 ván ù và Nguyễn Thị Thanh H đã nhận được 300.000 đồng từ việc thu tiền hồ. Đối với chiếu bạc tại tầng 1 gồm Nh, N, Đ, M mức độ sát phạt nhỏ hơn tương ứng 20.000 đồng, 40.000 đồng, 60.000 đồng, 80.000 đồng và 100.000 đồng. Tuy nhiên,

ở chiều này không phải nộp tiền khi ù cho chủ nhà. Quá trình các đối tượng Nh, N, M, Đ chơi tá lá tại tầng 1, H và các đối tượng ở tầng 2 có biết nhưng H cũng không đuổi mà vẫn cho chơi.

Hồi 14 giờ 35 phút ngày 21/12/2012, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an quận Hà Đông phối hợp Công an phường K, quận Hà Đông phát hiện bắt quả tang tại nhà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1979, ở tại số nhà 109, tổ dân phố số 11, phường K, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội các đối tượng có hành vi chơi tá lá ăn tiền gồm:

Tại chiều bạc ở tầng một có: Hoàng Thị Lệ N, Bùi Thị Nh (tên gọi khác là: Nhung), Bùi Thị Đ, Đinh Thị M. Thu giữ vật chứng gồm 2.806.000 đồng, 02 bộ tứ lơ khơ 52 quân (01 bộ màu đỏ, 01 bộ màu xanh).

Tại chiều bạc tầng hai: Bắt giữ Đặng Thị Th, còn 03 đối tượng Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Thị Phúc L và Nguyễn Hải A đã nhảy qua cửa sổ bỏ trốn. Thu giữ vật chứng gồm: 5.450.000 đồng, 02 bộ tứ lơ khơ 52 quân (01 bộ màu đỏ, 01 bộ màu xanh).

Ngày 22/12/2012, Nguyễn Thị Thanh H đã đến đầu thú tại Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông và khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân. Nguyễn Thị Phúc L khi nhảy qua cửa sổ chạy trốn nên bị chấn thương cột sống phải nằm điều trị tại Bệnh viện 103 đến ngày 02/01/2013 đã đến đầu thú tại Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông.

Trước cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể số tiền đã sử dụng đánh bạc như sau:

1- Nguyễn Thị Thanh H đem 2.500.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, H đang thua, nhóm của H đã ù khoảng 06 ván và H được 300.000 đồng tiền hồ. Tất cả số tiền đều được để ở dưới chiếu và bị công an thu giữ.

2- Đặng Thị Th đem 1.200.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, Th khai không rõ thắng thua, tiền vẫn để dưới chiếu bạc, khi bỏ chạy không mang theo đồng nào.

3- Nguyễn Thị Phúc L đem 1.200.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, L khai không rõ thắng thua, tiền vẫn để dưới chiếu bạc, khi bỏ chạy không mang theo đồng nào.

4- Bùi Thị Nh đem 270.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ 20.000 đồng để ở chiếu bạc (thua 250.000 đồng).

5- Hoàng Thị Lệ N đem 516.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt N không rõ thắng thua, tiền vẫn để ở chiếu bạc.

6- Bùi Thị Đ đem 1.020.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Đ không rõ thắng thua, tiền vẫn để ở chiếu bạc.

7- Đinh Thị M đem 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt bị thu 750.000 đồng để ở chiếu bạc (thắng 250.000 đồng).

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hải A bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã quyết định tách vụ án hình sự, đồng thời ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Hải A.

Ngày 03/9/2015, Nguyễn Hải A bị bắt theo Quyết định truy nã số 08 ngày 20/02/2013. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số 14 và Quyết định phục hồi điều tra bị can số 12, đồng thời ra Lệnh tạm giam trong thời hạn 57 ngày đối với Nguyễn Hải A.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Hải A trình bày bản thân có bệnh tâm thần và gia đình bị can đã nộp bản sao hồ sơ bệnh án điều trị của Nguyễn Hải A.

Ngày 08/9/2015, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 416 trưng cầu Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương.

Ngày 03/11/2015, Cơ quan điều tra có Quyết định số 20 quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định số 08 quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can, đồng thời đề nghị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông thay thế biện pháp ngăn chặn đối với Nguyễn Hải A. Tại Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn số 16 ngày 02/11/2015 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã thay thế biện pháp ngăn chặn đối với Nguyễn Hải A từ tạm giam sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Ngày 03/11/2015, Viện pháp y tâm thần Trung ương đã có kết luận giám định pháp y số 38/KLGD kết luận: *“Trước, trong, sau khi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Hải A bị bệnh rối loạn loại phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi bệnh có mã số F21”*.

Ngày 16/11/2015, Cơ quan điều tra đã có Công văn số 01 đề nghị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị can Nguyễn Hải A. Ngày 26/11/2015, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà

Đông đã ra Quyết định số 01/QĐ-VKS quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị can Nguyễn Hải A.

Ngày 14/8/2018, Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 có Công văn số 231/2018/KHTH-BV thông báo về việc bị can Nguyễn Hải A đang trong giai đoạn khỏi bệnh, hết các triệu chứng tâm thần, không cần thiết phải tiếp tục điều trị nội trú tại bệnh viện và đề nghị Cơ quan điều tra ra quyết định thành lập Hội đồng giám định sau bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Hải A để có căn cứ đình chỉ áp dụng biện pháp Bắt buộc chữa bệnh đối với bệnh nhân.

Ngày 06/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông đã ra quyết định trưng cầu giám định số 412 trưng cầu giám định sau bắt buộc chữa bệnh đối với bị can Nguyễn Hải A. Tại Kết luận giám định số 204/KHTH-BV ngày 19/9/2018 của Bệnh viện tâm thần trung ương 1 kết luận: *“Nguyễn Hải A có sức khỏe tâm thần hiện tại ở giai đoạn khỏi bệnh, không cần điều trị nội trú tại bệnh viện”*.

Ngày 01/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã ra quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01/QĐ-VKS-HĐ đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Hải A.

Ngày 04/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số 09 và Quyết định phục hồi điều tra bị can số 09, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 269 đối với bị can Nguyễn Hải A, về tội Đánh bạc, theo quy định tại Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại Cáo trạng số 232/CT-VKS ngày 14/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo **Nguyễn Hải A**, về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

Đ diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: Nguyễn Hải A 12

tháng 12 ngày tù, Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án số 175/2017/HSST ngày 07/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 tháng 12 ngày tù. Đối trừ thời hạn tạm giữ tạm giam của cả hai bản án và thời gian bắt buộc chữa bệnh, ghi nhận bị cáo A đã chấp hành xong hình phạt tù của cả hai bản án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 21/12/2012, tại nhà Nguyễn Thị Thanh H ở tổ dân phố 11, phường K, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Nguyễn Hải A, Nguyễn Thị Thanh H, Đặng Thị Th, Nguyễn Thị Phúc L đánh bạc dưới hình thức tá lả sát phạt nhau bằng tiền, với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc chứng minh được là 5.450.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Trong nhiều năm gần đây, đánh bạc đã trở thành một tệ nạn bị dư luận xã hội lên án, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, dẫn đến những hậu quả không tốt cho toàn xã hội. Bản thân bị cáo A năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 48 tháng về tội đánh bạc, nay lại phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999 và sẽ tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo. Vì vậy cần có hình

phạt phù hợp đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi áp dụng mức hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đó là, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người mắc bệnh tâm thần hiện mới chữa khỏi bệnh, sức khỏe cũng chưa được tốt, nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo đã có thời gian tạm giữ, tạm giam của cả hai bản án và thời gian bắt buộc chữa bệnh được tính trừ vào thời hạn tù cụ thể là: Đối với bản án năm 2010, bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2010 đến 15/01/2010. Sau khi bị bắt theo lệnh truy nã của lần phạm tội đánh bạc năm 2012 bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2015 đến 02/11/2015. Thời gian áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 26/11/2015 đến 01/10/2018. Tổng là 36 tháng 12 ngày. Sẽ xem xét để đối trừ vào hình phạt tù cho bị cáo.

[3] Bị cáo là người không có công ăn việc làm ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Đối với Đặng Thị Th, Nguyễn Thị Phúc L, Bùi Thị Nh, Bùi Thị Đ, Đinh Thị M và Hoàng Thị Lệ N đã bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông đưa ra xét xử và chấp hành hình phạt theo Bản án số 119/2013/HSST ngày 29/5/2013 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

[5] Đối với vật chứng của vụ án gồm: 04 bộ bài tú lơ khơ (02 bộ màu xanh và 02 bộ màu đỏ) và số tiền 8.256.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành đã được xử lý theo Bản án số 119/2013/HSST ngày 29/5/2013 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

[6] Các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Căn cứ

Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố Tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hải A** phạm tội “**Đánh bạc**”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hải A** 12 tháng 12 ngày tù. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án số 175/2017/HSST ngày 07/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 tháng 12 ngày tù. Nhưng được trừ thời hạn 36 tháng 12 của những ngày bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam của các bản án và thời hạn áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh của bị cáo. Ghi nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của cả hai bản án. c

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hải A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Duy Vương